

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
 ĐƠN VỊ: KHOA TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM, LẦN 2
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH		
Mã học phần:	71FINC40033	Số tín chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	232_71FINC40033_01-04		
Hình thức thi: Tiểu luận	Thời gian làm bài:	7	ngày
<input type="checkbox"/> Cá nhân	<input checked="" type="checkbox"/> Nhóm		
<i>Quy cách đặt tên file</i>	<i>QTTC_Họ và tên nhóm trưởng_Nhóm lớp</i>		

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:
- + **Mã học phần**_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TIEUL_De 1

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhật Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	Quản trị các hoạt động tài chính doanh nghiệp về cấu trúc vốn, chính sách cổ tức, thuê tài sản và nguồn tài trợ góp phần phát triển thị trường tài chính ngân hàng ổn định và bền vững	Tiểu luận	20%	Chương 1	2,0	PI 3.3
CLO 2	Vận dụng tư duy phản biện, sáng tạo trong vai của nhà quản trị doanh nghiệp.	Tiểu luận	30%	Chương 2	3,0	PI 5.1
CLO 3	Giao tiếp hiệu quả với các thành viên nhằm giải quyết các tình huống về quyết định cấu trúc vốn, chính sách cổ tức, huy động vốn và lựa chọn hình thức tài trợ.	Tiểu luận	20%	-Chọn được DN phù hợp. -Đưa ra giải pháp chương 1,2,3	2,0	PI7.1
CLO4	Sử dụng thành thạo tin học văn phòng để phân tích về cơ cấu vốn và tình hình hoạt động của doanh nghiệp	Tiểu luận	20%	Hình thứ báo cáo & Mô tả lịch trình trả nợ theo chương 3	2,0	PI8.1
CLO 5	Thể hiện thói quen tự học tập bồi dưỡng năng lực đáp ứng sự thay đổi nghề nghiệp	Tiểu luận	10%	Hoàn thành đủ 3 yêu cầu	1,0	PI10.3

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học

phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung đề bài

LẦN 2

Sinh viên nếu phải thi lại lần 2 thì sinh viên sửa lại bài báo cáo lần 1 chưa đạt (hay làm mới). Nếu sửa lại báo cáo lần 1 thì phải làm nổi bật (bằng màu mực khác) phần sinh viên mới chỉnh sửa để GV đánh giá lại các nội dung mới chỉnh sửa.

1. Đề bài

- **Mỗi nhóm thực hiện thu thập dữ liệu và phân tích 3 tình huống theo yêu cầu.**

1. Tìm hiểu về chính sách cổ tức trên 1 dữ liệu doanh nghiệp thật. Yêu cầu:
 - Mô tả tình huống về chính sách cổ tức tại doanh nghiệp
 - Phân tích chính sách cổ tức này tác động như thế nào đến: (1) Bảng CĐKT, (2) Tình hình biến động giá cổ phiếu trên thị trường trước và sau khi chia cổ tức?
2. Thu thập dữ liệu mô tả về 1 tình huống huy động vốn dài hạn đáp ứng nhu cầu đầu tư của 1 doanh nghiệp thực (có minh chứng theo thông tin sinh viên tìm kiếm) và phân tích kết quả của việc huy động vốn đó như thế nào?
3. Thu thập dữ liệu về 1 hợp đồng thuê tài chính để từ đó tính ra:
 - Số tiền trả mỗi kỳ
 - Lãi suất hiệu dụng (lãi suất thực sự khách hàng chịu) theo kỳ trả lãi.
 - Liên hệ so sánh với các hình thức huy động vốn khác để có tài sản

YÊU CẦU SINH VIÊN TRÌNH BÀY:

Nội dung báo cáo được thiết kế theo trình tự sau:

1. Trang bìa: Theo quy định của Trường và Khoa.

Yêu cầu phải có:

- ✓ Tên Trường, tên Khoa
 - ✓ Tên môn học: ***Quản trị tài chính***
 - ✓ Báo cáo thu hoạch cuối kỳ
2. *Trang phụ bì*: Giống trang bì nhưng ngay dưới tên môn học là ghi thêm tên:
- (1) Nhóm sinh viên thực hiện & mức độ đóng góp của các thành viên
- (2) GVHD
3. *Mục lục*
4. **Nội dung chính của báo cáo**: Sinh viên hoàn thành sản phẩm Project theo nhóm từ 4-5 sinh viên theo cả 3 chủ đề trên. Mỗi chủ đề thiết kế thành 1 chương.

Đánh giá kết quả:

Lần 2: Bài báo cáo được đánh giá theo Rubric công bố từ đề cương môn học theo thang điểm 7.

Mỗi chủ đề tính 3 điểm, hình thức báo cáo 1 điểm

Rubric 3: Bài báo cáo cuối kỳ

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt Từ 8 – 10 đ	Khá Từ 6 – dưới 8 đ	Trung bình Từ 4 – dưới 6 đ	Yếu dưới 4 đ	Kém 0 điểm
Mô tả được tình huống	30%	Mô tả đầy đủ, thông tin cung cấp dễ hiểu và cần thiết	Thông tin cung cấp khá đầy đủ, còn thiếu một số	Thông tin cung cấp sơ sài, một số thông tin còn nhầm lẫn	Còn sai sót quan trọng	Chưa cung cấp được thông tin của tình huống thực tế
Nội dung trả lời	70%	Trả lời đúng, giải thích rõ ràng	Trả lời còn một số nội dung thiếu sót, giải thích chưa rõ ràng	Trả lời có một số nội dung sai, giải thích chưa rõ ràng	Còn sai sót quan trọng	Trả lời sai hoàn toàn

Điểm cá nhân:

= Mức điểm đạt được của bài báo cáo của nhóm * Mức độ đóng góp của mỗi cá nhân do nhóm phân chia trong báo cáo

Người duyệt đề



TS. Phạm Thị Hồng Vân

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2024

Giảng viên ra đề



TS. Phạm Thị Hồng Vân